

Số: 51/QĐ-TrH

Vinh Bảo, ngày 2 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công khai của nhà trường, năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS VINH AN-TÂN LIÊN

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thực hiện công văn số 551/SGDDT-TTr ngày 17 tháng 3 năm 2022 về Hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong Trường THCS Vĩnh An-Tân Liên.

Điều 2. Quy chế này được áp dụng cho các hoạt động công khai của nhà trường theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường THCS Vĩnh An-Tân Liên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Bình

QUY CHẾ

Thực hiện công khai đối với Trường THCS Vĩnh An-Tân Liên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-TrH ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng trường THCS Vĩnh An-Tân Liên)

I. NỘI DUNG CÔNG KHAI

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

1.1. Cam kết chất lượng giáo dục:

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào lớp 6 của trường, chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục, kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (theo Biểu mẫu 09).

1.2. **Chất lượng giáo dục thực tế:** số học sinh học 02 buổi/ngày; số học sinh được đánh giá định kỳ cuối năm học về từng năng lực, phẩm chất, kết quả học tập, số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; tình hình sức khỏe của học sinh; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét tốt nghiệp THCS, số học sinh được công nhận TN THCS (theo Biểu mẫu 10)

1.3. **Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.**

1.4. **Kiểm định cơ sở giáo dục:** Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục:

2.1. **Cơ sở vật chất:** số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng và các phòng khác tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (theo Biểu mẫu 11)

2.2. **Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:**

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (theo Biểu mẫu 12)

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

3.1. **Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:**

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước...Thực hiện niêm yết công khai dự

toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

3.2. Học phí và các khoản thu các từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

3.3. Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn và các khoản chi khác.

3.4. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm

II. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Đối với các nội dung quy định trên của Quy chế này:

1.1. Công khai trên Websit của trường, trên bảng tin vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật sau khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

1.2. Niêm yết công khai trên bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Đối với nội dung “*Các khoản thu từ học sinh trong năm học 2022 -2023 và dự kiến cho năm học tiếp theo*” phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh và niêm yết trên bảng tin công khai của nhà trường (ở phòng Tiếp dân và Tài vụ).

Bất cứ lúc nào, cơ sở giáo dục hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, cơ sở giáo dục có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

2. Đối với nội dung quy định công khai thu, nhà trường thực hiện công khai như sau:

2.1. Đối với học sinh mới tiếp nhận: Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi cơ sở giáo dục tiếp nhận giáo dục.

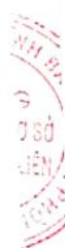
2.2. Đối với học sinh đang học tại cơ sở giáo dục: Phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của thủ trưởng cơ sở giáo dục

1.1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

1.2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho cơ quan chỉ đạo, chủ trì



tổ chức kiểm tra (quy định tại Điều 15 của Quy chế) và cơ quan chủ quản (nếu có) trước 30 tháng 9 hàng năm.

1.3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của cơ sở giáo dục (quy định tại Điều 15 của Quy chế).

1.4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a. Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của cơ sở giáo dục.

b. Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

c. Đưa lên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục.

Nơi nhận:

- Dán bảng tin, đăng nhóm trường;
- BGH, TT, CD, TTND, BDDCMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Bình